

Thanh Hóa, ngày 27 tháng 8 năm 2025

**TIN LŨ KHẨN CẤP TRÊN SÔNG MÃ, SÔNG BƯỞI,
SÔNG CẦU CHÀY, SÔNG LÈN
TIN LŨ TRÊN SÔNG CHU, SÔNG YÊN TỈNH THANH HÓA**

1. Hiện trạng mực nước:

Hiện nay, mực nước lũ trên sông Chu, sông Âm, sông Yên, trung thượng lưu sông Mã đã đạt đỉnh và đang xuống chậm. Mực nước đỉnh lũ tại các trạm phổ biến ở mức BĐ3 và trên BĐ3, riêng tại trạm TV Xuân Khánh xấp xỉ BĐ2; Các trạm hạ lưu sông Mã, sông Bưởi, sông Lèn, sông Cầu chày đang lên.

Mực nước lúc 01h ngày 27/8 tại một số trạm như sau:

Trên sông Mã tại trạm TV Cẩm Thủy là 21.30m trên BĐ3 là 1.10m, tại trạm TV Lý Nhân là 11.74m dưới BĐ3 là 0.26m, tại trạm TV Giàng là 6.52m trên BĐ3 là 0.02m;

Trên sông Chu tại Trạm TV Bái Thượng là 17.21m trên BĐ2 là 0.71m; Tại trạm TV Xuân Khánh là 9.78 m dưới BĐ2 là 0.62m;

Trên sông Yên tại trạm TV Chuối là 3.31m, dưới BĐ3 là 0.19m;

Trên sông Cầu Chày tại TV Xuân Vinh là 10.32m, trên BĐ3 là 0.32m;

Trên sông Lèn tại trạm TV Lèn là 6.14m trên BĐ3 là 0.14m;

Trên sông Bưởi tại trạm TV Kim Tân là 12.25m trên BĐ3 là 0.25m.

2. Dự báo:

Trong 12h tới, mực nước lũ các trạm trung, thượng lưu sông Mã, sông Chu, sông Yên tiếp tục xuống; Tại các trạm hạ lưu sông Mã, sông Lèn, sông Cầu Chày, sông Bưởi tiếp tục lên và có khả năng đạt đỉnh ở mức như sau:

Trên sông Mã tại TV Lý Nhân là 12.0m, mức BĐ3 vào lúc 5-7h ngày 27/8; tại trạm TV Giàng là 6.8m, trên BĐ3 là 0.3m vào lúc 8-10h ngày 27/8;

Trên sông Bưởi tại trạm TV Kim Tân đạt mức từ 12.8 – 13.0m, trên BĐ3 từ 0.8-1.0m vào lúc 12-14h ngày 27/8;

Trên sông Lèn tại trạm TV Lèn là 6.5m trên BĐ3 là 0.5m vào lúc 9-11h ngày 27/8;

Trên sông Cầu Chày tại trạm TV Xuân Vinh từ 10.5 – 10.7m, trên BĐ3 là 0.5-0.7m vào lúc 13-15h ngày 27/8.

Trong 12-24h tiếp theo:

Mực nước lũ trên các sông xuống thấp dần và còn duy trì ở mức cao từ BĐ2-BĐ3, riêng hạ lưu sông Chu tại trạm TV Xuân Khánh dao động trên mức BĐ1.

(Dự báo chi tiết tại Phụ lục 1)

3. Cảnh báo nguy cơ ngập lụt, khả năng xảy ra các thiên tai khác đi kèm

Nguy cơ cao ngập lụt tại các khu vực ven sông suối khu vực tỉnh Thanh Hóa. (Chi tiết bảng phụ lục 2)

Đề phòng nguy cơ cao xảy ra lũ ống, lũ quét và sạt lở đất tại các khu vực vùng núi đặc biệt tại các xã: Mường Lát, Mường Chanh, Mường Lý, Nhi Sơn, Pù Nhi, Quang Chiêu, Tam Chung, Trung Lý, xã Na Mèo, Sơn Thủy, Sơn Điện, Mường Mìn, Tam Thanh, Tam Lư, Quan Sơn, Trung Hạ, xã Hồi Xuân, Nam Xuân, Thiên Phú, Hiền Kiệt, Phú Lệ, Trung Thành, Trung Sơn, Phú Xuân, xã Yên Khương, Yên Thắng, Linh Sơn, Đồng Lương, Văn Phú, Giao An, xã Bá Thước, Điền Lư, Thiết Ống, Pù Luông, Cổ Lũng, Văn Nho, Quý Lương, Điền Quang, xã Bát Mọt, Yên Nhân, Lương Sơn, Vạn Xuân, Thường Xuân, Luận Thành, Tân Thành, Thắng Lộc, Xuân Chinh, xã Ngọc Lặc, Thạch Lập, Ngọc Liên, Nguyệt Ấn, Minh Sơn, Kiên Thọ.

4. Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do lũ: Cấp 3.

5. Cảnh báo tác động của lũ:

Lũ có thể gây ngập lụt các vùng trũng thấp ven sông, khu công nghiệp, khu đô thị ảnh hưởng tới các hoạt động giao thông, nuôi trồng thủy sản, sản xuất nông nghiệp, dân sinh, các hoạt động kinh tế - xã hội.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 09h00 ngày 27/8/2025

Tin phát lúc 03h30 ngày 27/8/2025

Dự báo viên: Nguyễn Thị Thủy

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Minh

**Bảng phụ lục 1: Mục nước thực đo và dự báo tại các trạm thủy văn
khu vực tỉnh Thanh Hóa**

Sông	Trạm	Yếu tố dự báo	Thực đo	Dự báo						Mức nước đỉnh lũ	Thời gian xuất hiện đỉnh lũ
			01h/27	07h/27	13h/27	19h/27	01h/28	07h/28	13h/28		
Mã	Cầm Thủy	H	2130	2080	2020	1960	1900				
		so	>	>	=	>	=				
		sánh với	BĐ3:	BĐ3:	BĐ3:	BĐ2:	BĐ2:				
		cấp BĐ	110	60		60					
Mã	Lý Nhân	H	1174	1200	1140	1070	1000			1200	5-7h/27/8
		so	>	=	>	<	>			=	
		sánh với	BĐ2:	BĐ3	BĐ2:	BĐ2:	BĐ1			BĐ3	
		cấp BĐ	74		40	30	50				
Mã	Giàng	H	652	665	675	660	630	600	570	680	8-10h/27/8
		so	>	>	>	>	<	<	>	>	
		sánh với	BĐ3:	BĐ3:	BĐ3:	BĐ3:	BĐ3	BĐ3:	BĐ2:	BĐ3	
		cấp BĐ	2	15	25	10	20	50	20	80	
Lèn	Lèn	H	614	630	640	600	550			650	9-11h/27/8
		so	>	>	>	=	>			>	
		sánh với	BĐ3:	BĐ3:	BĐ3:	BĐ3:	BĐ2:			BĐ3	
		cấp BĐ	14	30	40	0	50			50	
Bưởi	Kim Tân	H	1225	1265	12.8	1270	1230			1280-1300	12-14h/27/8
		so	>	>	>	>	>			>	
		sánh với	BĐ3:	BĐ3:	BĐ3:	BĐ3:	BĐ3:			BĐ3	
		cấp BĐ	25	65	100	70	30			80-100	
Chu	Bái Thượng	H	1721	1665	1605	1540	1470				
		so	<	>	<	>	<				
		sánh với	BĐ3:	BĐ2:	BĐ2:	BĐ1:	BĐ1:				
		cấp BĐ	79	15	45	40	30				
Yên	Chuối	H	331	300	265	230	200				
		so	<	<	<	>	=				
		sánh với	BĐ3:	BĐ3:	BĐ2:	BĐ1:	BĐ1:				
		cấp BĐ	19	50	15	30					
Cầu Chày	Xuân Vinh	H	1032	1050	1068	1062	1055			1070	13-15h/27/8
		so	>	>	>	>	>			>	
		sánh với	BĐ3:	BĐ3:	BĐ3	BĐ3:	BĐ3:			BĐ3	
		cấp BĐ	32	50	68	62	55			70	

Bảng phụ lục 2: Nguy cơ ngập lụt do lũ ở các vùng trũng, thấp tại các xã

Vị trí ngập theo đơn vị hành chính cấp Xã
Tây Đô, Vĩnh Lộc, Biện Thượng, Quý Lộc, Yên Trường, Yên Định, Định Tân, Định Hòa, Thiệu Quang, Hoằng Giang, Hoằng Lộc, Hoằng Châu, Hoằng Thanh, Đông Tiến, Hàm Rồng, Hạc Thành, Quảng Phú, Nguyệt Viên, Sầm Sơn, Tây Đô, Vĩnh Lộc, Kim Tân, Thạch Bình, Nông Công, Thăng Bình, Trường Văn, Trung Chính, Thắng Lợi, Tượng Lĩnh, Quảng Chính, Tiên Trang, Quảng Yên, Quảng Ngọc, Ngọc Sơn, Các Sơn và phường Đông Sơn, Thọ Lập, Xuân Tín, Xuân Lập, Thiệu Hóa, Thiệu Tiến, Thiệu Quang, Yên Định, Yên Phú, Yên Ninh, Định Hòa.